TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 35/2022/HC-PT
Ngày 28/02/2022
Về *"Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Kim Nhân - Thẩm phán

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến, ông Lê Tự

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 312/2021/TLPT-HC ngày 03/11/2021 về *"Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại"* do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2021/HC-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1088/2021/QĐ-PT ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Trương Thị Thanh H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Tại Hợp đồng ủy quyền ngày 18/12/2021, bà H ủy quyền cho bà Phan Thị Thu T và bà Nguyễn Thị H; cùng địa chỉ: tỉnh Quảng Ngãi; bà T và bà H có mặt.

Người bị kiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉthành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 24/02/2022 ông Nguyễn Đức T (Quyền giám đốc Sở) có Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi là ông Trần Trung C - Phó giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, có Đơn đề ngày 24/02/2022 xin hoãn phiên tòa.

2. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo Quyết định ủy quyền số 146/QĐ-VPĐK ngày 09/7/2021 của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi là ông Trần Trung C - Phó giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, có Đơn đề ngày 24/02/2022 xin hoãn phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q; địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Văn B (Phó giám đốc) có Đơn ngày 21/02/2022 đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ trụ sở: huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Đăng V - Chủ tịch UBND huyên T có Đơn đề ngày 24/02/2022 đề nghi xét xử vắng mặt.

3. Ông Đoàn Văn N và vợ là bà Phạm Thị H P; địa chỉ: xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4. Bà Trần Thị H; địa chỉ: huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện đề ngày 14/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện là bà Trương Thị Thanh H trình bày:

Nguyên thửa đất số 2101, tờ bản đồ số 7 đo vẽ năm 1993, diện tích 140m^2 tại xã N, huyện T (nay là thành phố Q) có nguồn gốc do Nhà nước giao cho cụ Nguyễn Văn C theo Quyết định số 715/QĐ-UB ngày 02/12/1994 và năm 2004, cụ C được UBND huyện T cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* đối với thửa đất 2101. Năm 2009, cụ C chuyển nhượng thửa đất 2101 cho cụ Trương Thanh B (cha bà H) và ngày 20/10/2010 cụ B được UBND huyện T cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 2101, tờ bản đồ số 7, diện tích 140m^2. Năm 2017, cụ B lập Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng thửa đất 2101 cho bà H; ngày 18/12/2017 bà H được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q chỉnh lý, biến động sang tên quyền sử dụng thửa đất 2101. Năm 2019, bà H có đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án Vlap vì khi đo đạc lập bản đồ theo dự án Vlap thì số thửa đã thay đổi, nhưng Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q ban hành Thông báo số 2249/TB-CNTPQN ngày 04/12/2019 trả hồ sơ không giải quyết đề nghị của bà H vì thửa đất 2101 bà H đang quản lý, sử dụng đã được cấp nhầm số thửa mới (thửa 325) cho bà Trần Thị H.

Ngày 24/7/2009, bà Trần Thị H được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 2290, tờ bản đồ số 7 (bản đồ đo vẽ năm 1993) diện tích 140m^2. Năm 2011, UBND huyện T cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (theo bản đồ dự án Vlap) cho bà H thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, diện tích 144,5m^2 là ghi sai số thửa (lẽ ra phải ghi là thửa đất số 324, còn thửa của bà H là thửa đất số 325 theo bản đồ dự án Vlap). Năm 2017, bà H chuyển nhượng đất cho ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H P; do thiếu kiểm tra nên ngày 15/8/2017 Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp đổi *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) cho vợ chồng ông N, bà P vẫn ghi số thửa 325, tờ bản đồ số 20, diện tích 144,5m^2.

Ngày 21/5/2020, bà H tiếp tục nộp hồ sơ xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Bản đồ dự án Vlap tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi và được bộ phận tiếp nhận hồ sơ hẹn ngày 17/7/2020 sẽ trả kết quả giải quyết hồ sơ. Ngày 06/10/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi -

Chi nhánh thành phố Q ban hành Thông báo số 3536/TB-CNTPQN tạm dừng và gia hạn thời gian giải quyết hồ sơ đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà H. Ngày 11/11/2020 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q ban hành Thông báo số 2248/TB-CNTPQN trả hồ sơ cho bà H, lý do không giải quyết.

Như vậy, từ năm 2011, Ủy ban nhân dân huyện T đã cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị H ghi số thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20 là sai sót vì ghi không đúng số thửa; bà H chuyển nhượng đất cho vợ chồng ông N, bà P và tiếp đó Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thiếu kiểm tra nên vẫn cấp nhầm số thửa đất cho vợ chồng ông N và mặc dù ngày 27/3/2020, bà H đã có Đơn yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp sai cho vợ chồng ông N đối với thửa 325 để cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án Vlap cho bà H đối vớ thửa 325, nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi không giải quyết. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh thành phố Q vi phạm thời hạn xử lý Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà H, gây thiệt hại quyền và lợi ích hợp pháp của bà H vì bà H phải tốn chi phí thuê người viết đơn thư khiếu nại, khởi kiện, do không thể chuyển nhượng được đất nên năm 2019 bà H phải vay và trả lãi vay. Nay, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: - Yêu cầu hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) ngày 15/8/2017 mà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho vợ chồng ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H đối với thửa đất 325, tờ bản đồ số 20; - Tuyên bố quyết định hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) ngày 15/8/2017 cho vợ chồng ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H đối với thửa đất 325, tờ bản đồ số 20 là trái pháp luật và tuyên bố hành vi của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi về việc không trả lời kết quả xử lý hồ sơ của bà Trương Thị Thanh H trong thời hạn luật định là vi phạm pháp luật; - Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi bồi thường thiệt hại cho bà H số tiền 37.500.000 đ và yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi bồi thường cho bà H số tiền 3.900.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện (về phần không yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi bồi thường 3.900.000đ) và thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu tuyên bố Quyết định của UBND huyện T về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị H đối với thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20 năm 2011 là trái pháp luật nên yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và Ủy ban nhân dân huyện T liên đới bồi thường thiệt hại cho bà H tổng số tiền 41.400.000đ.

- Người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi cùng trình bày:

Ngày 30/11/2004, cụ Nguyễn Văn C được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 2101, tờ bản đồ số 7 (theo bản đồ đo vẽ năm 1993) diện tích 140m^2 đất ONT xã N, huyện T. Năm 2009, cụ C chuyển nhượng thửa đất cho cụ Trương Thanh B đến ngày 20/10/2010, cụ B được UBND huyện T cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất 2101 nêu trên. Năm

2017, cụ B tặng cho con gái là bà Trương Thị Thanh H thửa đất và ngày 18/12/2017. được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q chỉnh lý trang 3 giấy chứng nhận sang tên bà H. Năm 2019, bà Trương Thị Thanh H đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sau khi kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và đối chiếu vị trí thửa đất của bà H theo bản đồ đo vẽ năm 2011 (bản đồ Vlap) thì thửa đất bà H đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận có số thửa 325, tờ bản đồ số 20, xã N, nhưng UBND huyện T và Sở Tài nguyên và Môi trường đã ghi nhầm số thửa 325 vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho vợ chồng ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H P.

Nguồn gốc thửa đất ghi số thửa 325 cấp cho ông N bà P trước đây là thửa đất số 2290, tờ bản đồ số 7 (đo vẽ năm 1993) được UBND huyện T cấp cho bà Trần Thị H năm 2009. Năm 2011, bà H cấp đổi giấy chứng nhận theo dự án Vlap và được UBND huyện T cấp đổi giấy chứng nhận nhầm cho bà H ghi số thửa 325, tờ bản đồ số 20 (là ghi nhầm số thửa). Năm 2017, bà H chuyển nhượng thửa đất cho vợ chồng ông N, bà P, do thiếu kiểm tra nên Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/8/2017 cho vợ chồng ông N thửa số 325.

Vì không có thẩm quyền thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp nhầm số thửa 325 cho bà H cũng như cho vợ chồng ông N nên cũng không thể cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà H đúng số thửa theo Bản đồ Dự án Vlap là thửa 325; do đó, ngày 04/12/2019 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q đã có Thông báo số 2249/TB-CNTPQN trả hồ sơ hướng dẫn bà H liên hệ với vợ chồng ông N để vợ chồng ông N giao nộp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hai bên đúng số thửa theo Bản đồ Dự án Vlap, nếu vợ chồng ông N không giao nộp thì bà H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, xã N do Sở Tài nguyên Môi trường đã cấp cho vợ chồng ông N, bà P.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, xã N do Sở Tài nguyên Môi trường đã cấp cho vợ chồng ông N, bà P thì Sở Tài Nguyên và Môi trường thống nhất; còn việc bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi chậm xử lý hồ sơ của bà H là vi phạm pháp luật về thời hạn giải quyết nên yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường bồi thường thiệt hại 37.500.000đ, yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi bồi thường thiệt hại 3.900.000đ thì Sở Tài nguyên và Môi trương không thống nhất mà đề nghị bác yêu cầu này.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vợ chồng ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H P trình bày:* Ông Bà nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Trần Thị H đối với thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, diện tích 144,5m^2 xã N đã được UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà H ngày 23/12/2011. Hợp đồng chuyển nhượng được UBND xã N chứng thực ngày 11/5/2017 và Ông Bà được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q chỉnh lý sang tên tại trang 3 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà UBND huyện T cấp cho bà H ngày 23/12/2011. Ngày 15/8/2017, Ông

Bà được Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp đổi *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 (số vào sổ cấp GCN: cs 10842) thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, diện tích 144,5m^2 xã N, thành phố Q. Ông Bà nhận chuyển nhượng đất của bà H công khai, ngay tình và đã đăng ký quyền sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà H.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q trình bày:* Qua kiểm tra rà soát hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp ngày 23/12/2011 cho bà Trần Thị H tại thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, diện tích 144,5m^2, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q thực hiện thủ tục đăng ký biến động chỉnh lý trang 3 cho ông N, bà P và sau đó được Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 03/7/2017 là đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Vì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện T cấp năm 2011 cho bà Trần Thị H là ghi sai số thửa nên quá trình giải quyết hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q không phát hiện sai sót này khi tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông N.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND huyện T trình bày:* Nguyên thửa đất của bà Trần Thị H đã được UBND huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 24/7/2009, thuộc thửa đất số 2290, tờ bản đồ số 7 xã N, diện tích 140m^2; đối chiếu Bản đồ Vlap năm 2010 là thửa số 324, tờ bản đồ số 20 xã N, nhưng năm 2011 UBND huyện T cấp đổi Giấy chứng nhận cho bà H ghi số thửa 325 là nhầm nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị H đã được Tòa án triệu tập nhưng từ chối tham gia tố tụng, không có văn bản ý kiến.*

- *Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi tại phiên tòa:* Do UBND huyện T cấp nhầm thửa đất của bà Trần Thị H thành thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20 xã N nên dẫn đến Sở Tài nguyên và Môi trường cấp đổi giấy chứng nhận cho ông N, bà P cũng không đúng vị trí. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xem xét hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 325, tờ bản đồ số 20, xã N của ông N, bà P để Sở TN&MT thực hiện việc cấp lại cho các bên. Đối với yêu cầu của bà H yêu cầu tuyên bố hành vi của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi không trả lời kết quả xử lý hồ sơ, chậm xử lý hồ sơ của bà H là vi phạm pháp luật về thời hạn giải quyết; yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường bồi thường thiệt hại số tiền 37.500.000đ là không có cơ sở; vì hồ sơ có vướng mắc và không đủ cơ sở cấp đổi nên Văn phòng Đăng ký đất đai đã có Thông báo cho bà H biết. Đồng thời, tại thời điểm cấp đổi theo dự án Vlap năm 2010, ông Trương Thanh B không đăng ký kê khai để cấp đổi theo chủ trương chung của UBND huyện nên cũng có một phần lỗi. Đề nghị Hội đồng xét xử bác các yêu cầu khởi kiện còn lại của bà H.

- Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2021/HC-ST ngày 26/8/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206 của Luật tố tụng Hành chính; Căn cứ Điều 97, 105, Điều 106 Luật Đất đai 2013; Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 0/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H về việc yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi phải bồi thường thiệt hại cho bà H số tiền 3.900.000đ.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H: Tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 190297 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận: cs 10842) do Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp ngày 15/8/2017 cho ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H P thuộc thửa đất số 325, diện tích 144,5m^2, tờ bản đồ số 20 xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi về việc không trả lời kết quả xử lý hồ sơ của bà Trương Thị Thanh H trong thời hạn luật định là vi phạm pháp luật.

4. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H về việc yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi phải bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 37.500.000đ (ba mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

5. Về án phí sơ thẩm:

- Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

- Bà Trương Thị Thanh H phải chịu 1.875.000đ (một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006371 ngày 10/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi, bà H còn phải nộp 1.575.000đ (Một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

- Ngày 05/9/2021, bà H có Đơn kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định UBND huyện T và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi có lỗi trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 325, diện tích 144,5m^2, tờ bản đồ số 20, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi cho vợ chồng ông N nên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhưng không buộc UBND huyện T và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi bồi thường thiệt hại, trong khi Bà phải bỏ nhiều chi phí thuê Luật sư tư vấn, soạn đơn khiếu nại, khởi kiện, thiệt hại về tinh thần là không đúng pháp luật, ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của Bà.

- Ngày 06/9/2021, ông Đoàn Văn N có Đơn kháng cáo (nội dung nêu thắc mắc đề nghị giải thích) trình bày Ông Bà nhận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số 325 của bà H và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nay Tòa án cấp sơ thẩm hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì Ông Bà không có quyền sử dụng thửa đất hay sao?

<u>Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:</u>

- Người khởi kiện (bà H) và 2 người đại diện theo ủy quyền của bà H thống nhất đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người bị kiện, về nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của bà H.

- Người bị kiện vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo là ông N vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; phiên tòa phúc thẩm đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng Người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo là ông N vắng mặt nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt họ.

+ Về nội dung vụ án: Tòa án cấp phúc thẩm đã giải quyết đúng nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Phiên tòa phúc thẩm đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng Người bị kiện vắng mặt, còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo là ông Đoàn Văn N vắng mặt nên căn cứ đề nghị của Người khởi kiện, của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ nội dung Đơn kháng cáo của ông N (bản chất nội dung Đơn kháng cáo là đề nghị cấp phúc thẩm giải thích) nên Hội đồng quyết định tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án.

[2] Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thụ lý, giải quyết vụ án hành chính *"Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai và yêu cầu bồi thường thiệt hại"* giữa Người khởi kiện là bà Trương Thị Thanh H; Người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi (chi nhánh thành phố Q), Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, vợ chồng ông Đoàn Văn N và bà Trần Thị H là đúng thẩm quyền, xác định đúng đối tượng khởi kiện, quan hệ tranh chấp, đủ người tham gia tố tụng và còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các khoản 1,2,3 của Điều 3, Điều 7 khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung:

[3] Nguồn gốc thửa đất số 2290, tờ bản đồ số 7 (đo vẽ năm 1993) diện tích 140m^2, loại đất **T** là đất UBND huyện T giao cho cụ Bùi Hữu Xuân theo bản vẽ phân lô là thửa 178, tờ bản đồ số 70-69 vào năm 1994. Năm 2000, vợ chồng cụ Bùi Hữu Xuân, cụ Trần Thị H ly hôn theo Bản án dân sự sơ thẩm số 02/DSST ngày 16/5/2000 của Tòa án nhân dân huyện T (bản án có hiệu lực thi hành) thì cụ H được quản lý, sử dụng thửa đất và ngày 24/7/2009 cụ H được UBND huyện T cấp

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 2290, tờ bản đồ số 7 (theo bản đồ đo vẽ năm 1993) diện tích 140m^2, loại đất **T**. Năm 2011, cụ H xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án VLAP thì lẽ ra UBND huyện T phải cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ H có quyền sử dụng thửa đất được đánh số **324**, tờ bản đồ số 20 (Bản đồ đo vẽ năm 2011 theo Dự án VLAP) diện tích 144,5m^2, nhưng UBND huyện T lại nhầm lẫn ghi sai số thửa là thửa số **325** (theo Bản đồ đo vẽ năm 2011 của Dự án VLAP thì ký hiệu thửa số 325 là vị trí thửa đất của bà Trương Thị Thanh H). Cụ H chuyển nhượng thửa đất (ghi sai có số thửa là 325) cho vợ chồng ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H P và do thiếu kiểm tra nên ngày 15/8/2017 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi vẫn cấp đổi *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) ngày 15/8/2017 cho vợ chồng ông N đối với thửa đất số **325**, tờ bản đồ số 20, diện tích 144,5m^2, xã N, huyện T.

[4] Thửa đất số 2101, tờ bản đồ số 7 (đo vẽ năm 1993) diện tích 140m^2 hiện nay bà Trương Thị Thanh H đang quản lý, sử dụng có nguồn gốc là tài sản của cụ Nguyễn Văn C được UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/11/1994. Năm 2009, cụ C chuyển nhượng thửa đất cho cụ Trương Thanh B, cụ B được UBND huyện T cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/10/2009 đối với thửa đất số 2101, tờ bản đồ số 7 (đo vẽ năm 1993) diện tích 140m^2. Năm 2017, cụ B tặng cho thửa đất cho bà H, ngày 18/12/2017 bà H được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Q chỉnh lý biến động sang tên tại trang sau của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 31/10/2019, bà H nộp hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Bản đồ đo đạc của Dự án VLAP; sau khi kiểm tra, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q thấy rằng thửa đất số 2101, tờ bản đồ số 7 (lập năm 1993) đối chiếu qua Bản đồ VLAP lập năm 2011 là thửa đất số **325**, nhưng số thửa **325** đã bị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi ghi nhầm vào *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) cấp cho vợ chồng ông N ngày 15/8/2017 nên Văn phòng ban hành Thông báo số 2249/TB-CNTPQN ngày 04/12/2019 trả hồ sơ cho bà H, hướng dẫn H liên hệ với vợ chồng ông N để vợ chồng ông N giao nộp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 để cùng làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nếu vợ chồng ông N không thực hiện thì bà H có thể khởi kiện đến Tòa án để được giải quyết.

[5] Ngày 14/10/2020, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 (số vào sổ: CS 10842) mà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp đổi ngày 15/8/2017 cho vợ chồng ông N; tuyên bố hành vi của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q để quá hạn giải quyết hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 2101 của bà H là vi phạm pháp luật; buộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi bồi thường thiệt hại cho bà H số tiền 37.500.000 đồng, buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh thành phố Q bồi thường thiệt hại cho bà H số tiền 3.900.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H rút phần yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh thành phố Q bồi thường, đồng thời bổ sung yêu cầu khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố

việc UBND huyện T cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo dự án VLAP năm 2011 cho bà Trần Thị H đối với thửa đất số 325 là trái pháp luật nên yêu cầu UBND huyện T và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi liên đới bồi thường thiệt hại cho bà H tổng số tiền 41.400.000 đồng.

[6] Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm, bà H bổ sung yêu cầu khởi kiện yêu cầu thêm UBND huyện T bồi thường thiệt hại (do việc cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo dự án VLAP năm 2011 cho bà Trần Thị H ghi nhầm là thửa đất số 325 bị nhầm) là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu theo quy định tại Điều 173 Luật tố tụng hành chính; mặt khác, thời điểm UBND huyện T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2011 theo dự án Vlap cho bà Trần Thị H thì xã N là đơn vị hành chính thuộc huyện T, hiện nay xã N đã được sáp nhập là đơn vị hành chính thuộc thành phố Q, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm, bà H chỉ yêu cầu UBND huyện T bồi thường; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung này của bà H là có cơ sở, đúng pháp luật nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà H về vấn đề này.

[6] Xét kháng cáo của bà H {cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định UBND huyện T khi cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (theo bản đồ dự án Vlap năm 2011) cho bà H đã ghi sai số thửa bà H có quyền sử dụng là thửa 325; sau đó, bà H chuyển nhượng đất cho vợ chồng ông N thì Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q thiếu kiểm tra đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp đổi *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 ngày 15/8/2017 cho vợ chồng ông N ghi vợ chồng ông N có quyền sử dụng thửa đất số **325** là sai; do đó, hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 mà Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp cho vợ chồng ông N ngày 15/8/2017; tuy nhiên, không tuyên bố hành vi của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q để quá hạn giải quyết hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 2101 theo Dự án VLAP của bà H là trái pháp luật, đồng thời không buộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi bồi thường cho bà H các thiệt hại gồm chi phí thuê Luật sư tư vấn, khiếu nại, khởi kiện, tổn thất về tinh thần…vv là không đúng pháp luật}, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: *[6.1]* Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) ngày 15/8/2017 cho vợ chồng ông N, bà P đối với thửa đất số **325** là ghi nhầm số thửa, nhưng *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 được cấp trên cơ sở Hợp đồng chuyển nhượng thửa đất từ bà Trần Thị H cho vợ chồng ông N, trong khi theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai 2013 thì Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi không có quyền thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong trường hợp *"...người được cấp Giấy chứng nhận đó đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai... "*; *[6.2]* Do đó, khi nhận hồ sơ của bà H xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất (số 2101 theo bản đồ đo năm 1993) sang thửa đất theo Dự án VLAP (là số 325) thì Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q không thể lập và trình hồ sơ để Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử

dụng thửa đất số 2101(bản đồ đo năm 1993) sang thửa đất số 325 (Bản đồ Dự án VLAP) cho bà H. Ngày 07/7/2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q đã có Thông báo số 2173/TB-CNTPQN yêu cầu vợ chồng ông N nộp lại *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 (số vào sổ: cs 10842) ngày 15/8/2017 để cùng cấp đổi cho vợ chồng ông N và bà H cho đúng số thửa đất theo Bản đồ Dự án VLAP, nhưng vợ chồng ông N không giao nộp. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q sau nhiều nhiều lần chủ động gặp gỡ, động viên vợ chồng ông N nộp lại *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 nhưng không có kết quả nên đã Báo cáo xin ý kiến giải quyết, đến ngày 11/11/2020 ban hành Thông báo số 2248/TB-CNTPQN trả hồ sơ cho bà H, đồng thời nêu rõ lý do và hướng dẫn bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số CK 190297 mà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi đã cấp cho vợ chồng ông N ngày 15/8/2017; *[6.3]* Như vậy, có việc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q trả hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà H là chậm theo quy định, nhưng vì lý do bất khả kháng, không phải là hành vi trái pháp luật và thực tế bà H vẫn liên tục quản lý, sử dụng thửa đất (đúng số thửa 325 theo Bản đồ Dự án VLAP); do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh thành phố Q liên đới bồi thường thiệt hại cho bà H là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật (Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước năm 2017, Điều 17 về Phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính) nên cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo này của bà H.

[7] Xét, Đơn kháng cáo đề ngày 06/9/2021 của ông Đoàn Văn N {nội dung Đơn ông N thắc mắc việc Tòa án cấp sơ thẩm hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 mà Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp cho vợ chồng ông N ngày 15/8/2017 thì quyền lợi của vợ chồng ông N đối với thửa đất nhận chuyển nhượng hợp pháp của bà H sẽ được giải quyết thế nào?), Hội đồng xét xử xét thấy: Lẽ ra, khi xin cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Bản đồ đo của dự án VLAP năm 2011 thì UBND huyện T phải cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị H có quyền sử dụng thửa đất **324** (còn thửa đất số **325** theo Bản đồ đo của Dự án VLAP thuộc quyền sử dụng của bà H), nhưng UBND huyện T đã nhầm lẫn khi ghi bà H có quyền sử dụng thửa đất số 325; sau đó, bà H chuyển nhượng đất cho vợ chồng ông N và *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 ngày 15/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp cho vợ chồng ông N cũng ghi vợ chồng ông N có quyền sử dụng thửa đất số **325** là sai số thửa. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, hủy *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* số sêri CK 190297 ngày 15/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi nên cấp phúc thẩm giải thích để vợ chồng ông N biết là vợ chồng ông N và bà H có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng số thửa theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bà Trương Thị Thanh H và ông Đoàn Văn N kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 và Điều 349 của Luật tố tụng hành chính năm 2015 bác kháng cáo của bà Trương Thị Thanh H và ông Đoàn Văn N, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2021/HC-ST ngày 26/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206 của Luật tố tụng hành chính; Căn cứ Điều 97, 105, Điều 106 Luật Đất đai 2013; Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 0/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H về yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi phải bồi thường thiệt hại cho bà H số tiền 3.900.000 đồng.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H, tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 190297 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận: cs 10842) do Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi cấp ngày 15/8/2017 cho ông Đoàn Văn N, bà Phạm Thị H P thuộc thửa đất số 325, diện tích 144,5m^2, tờ bản đồ số 20 xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H về yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi về việc không trả lời kết quả xử lý hồ sơ của bà Trương Thị Thanh H trong thời hạn luật định là vi phạm pháp luật.

4. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh H về yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi phải bồi thường thiệt hại cho bà số tiền 37.500.000đ (ba mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

5. Về án phí hành chính sơ thẩm:

- Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi phải chịu 300.000 đồng.

- Bà Trương Thị Thanh H phải chịu 1.875.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0006371 ngày 10/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi thì bà H còn phải nộp 1.575.000 đồng.

6. Về án phí hành chính phúc thẩm:

- Bà Trương Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà H đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số AA/2018/0007929 ngày 20/9/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi thì bà H đã thi hành xong khoản tiền này.

- Ông Đoàn Văn N phải chịu 300.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng ông N đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai thu số AA/2018/0007930 ngày 20/9/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi thì ông N đã thi hành xong khoản tiền này.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra III-TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi (để thi hành);
- Lưu: Phòng lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân